

Bản án số:22/2021/HS-ST
Ngày 15 tháng 6 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Sỹ H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Ng.
2. Bà Trần Phương Th.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình T - Thư ký của TAND huyện ThX, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Th - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST- HS ngày 21/5/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST- HS ngày 03/6/2021 đối với các bị cáo:

1.Vi Văn Th; tên gọi khác: không; sinh năm 1993 tại: xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: thôn BT, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn T và bà Lò Thị Ch; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TX (Có mặt tại phiên tòa).

2.Cầm Bá L; tên gọi khác: không; sinh năm 1998 tại: xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: thôn BN, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cầm Bá Y và bà Vi Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TX (Có mặt tại phiên tòa).

3. Người bào chữa cho các bị cáo Th, L: Bà Phan Thị Nh – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, tại thôn NM, xã VX, huyện TX, tổ công tác Công an xã VX phát hiện và bắt giữ các đối tượng Vi Văn T, sinh năm 1993 trú tại thôn Bàn T, xã XL, huyện TX và Cầm Bá L, sinh năm 1998 trú tại thôn BN, xã XL, huyện TX đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói được gói bên ngoài bằng giấy bạc, bên trong là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng ngà; 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng ngà, cả hai gói trên được gói bằng mảnh giấy ăn màu vàng nhạt; thu giữ đối với Cầm Bá L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Siziis màu đỏ, đen, BKS 36M – 10577; 01 điện thoại Oppo mặt sau màu trắng, mặt trước màu đen có gắn sim số 0868.810.872, điện thoại cũ đã qua sử dụng; thu giữ của Vi Văn Th 01 điện thoại Nokia dạng bàn phím bấm gắn sim số 0382766536, 01 điện thoại Oppo màu hồng, màn hình trước bị vỡ, gắn sim 0982295337. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã VX để làm việc.

Tại cơ quan điều tra Vi Văn Th và Cầm Bá L khai nhận chất bột màu trắng ngà mà Công an thu giữ là ma túy, loại Heroine, Th và L mua về để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Th và L khai nhận như sau: Khoảng 14 giờ ngày 15/02/2021, Cầm Bá L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius, biển kiểm soát 36M – 10577 của Vi Văn B ở cùng thôn sau đó rủ Vi Văn Th đi từ nhà tại thôn BN, xã XL xuống Bệnh viện đa khoa huyện TX để thăm mẹ của L đang điều trị tại đó. Trên đường đi, L nhận được điện thoại của em gái nói mẹ sắp xuất viện nên không phải xuống thăm nữa. L định quay xe về nhà nhưng Vi Văn Th đã nhờ L chờ xuống thôn TL, xã VX nên L điều khiển xe chở Th đi. Khi đi đến cầu TL, Th hỏi L “còn tiền không, đưa đây cho anh một trăm để anh mua đồ về chơi, anh mới có một trăm thôi”. Do trước đó đã được Th cho ma túy để sử dụng nên L hiểu là Th đang rủ góp tiền đi mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên do không còn tiền nên L trả lời “em không còn tiền”, thấy vậy Th nói “anh còn một trăm thôi, cứ lai anh xuống đây mua ít cũng được”. L tiếp tục chở Th đến khu vực thôn TL, xã VX. Khi đến nơi Th nhìn thấy một người đàn ông khoảng 60 tuổi, người gầy, cao khoảng 1m60cm không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng bên đường nên bảo L đi chậm lại, đồng thời nhay xuống xe đi đến chỗ người đàn ông đó và mua một gói ma túy được bọc bên ngoài bằng tờ giấy ăn màu vàng nhạt với giá 100.000đ, còn L vòng xe quay lại, đứng đợi Th cách đó khoảng 20m. Sau khi mua được ma túy Th bảo L chở về phía xã VX, huyện TX. Khi đi đến khu vực thôn NM, xã VX, L dừng xe để Th vào cửa hàng tạp hóa để mua thuốc lá thì Th nhìn thấy lực lượng Công an xã VX nên đã vứt gói ma túy vừa mua được xuống đất rồi bỏ chạy. Tuy nhiên hành vi của Th đã bị Công an xã VX phát hiện và bắt quả tang.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, ngày 16/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX đã khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận của Vi Văn Th và Cầm Bá L nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan. Đồng thời ban hành quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói ma túy thu giữ được của Th và L ngày 15/02/2021.

Tại bản kết luận giám định số 781/PC09 ngày 18/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột màu trắng ngà chứa trong hai gói

giấy gói giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,197g. Khối lượng cụ thể từng gói như sau: Chất bột màu trắng ngà chứa bên trong một gói được gói bên ngoài bằng giấy bạc, bên trong là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,051g; Chất bột màu trắng ngà chứa bên trong một gói được gói bên ngoài nilon màu đen, bên trong là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,146g.

Ngoài lần mua ma túy ngày 15/02/2021, Vi Văn Th còn khai nhận vào ngày 10/02/2021, Th mua 01 gói ma túy của người đàn ông kể trên và cho Cầm Bá L một ít để sử dụng. Tuy nhiên cơ quan điều tra không xác định khối lượng ma túy mà các đối tượng đã sử dụng vào ngày 10/02/2021 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vi Văn Th tại thôn TL, xã VX, huyện TX, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sizius màu đỏ, đen, BKS 36M – 10577 mà Lập mượn của anh Vi Văn B, quá trình điều tra xác định anh B không biết L mượn xe sử dụng vào việc phạm tội, anh B không có lỗi nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh Vi Văn B.

Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của Vi Văn Th và Cầm Bá L, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vi Văn Th và Cầm Bá L.

Đối với 01 phong bì niêm phong, hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Bùi Văn Quyền và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong có chứa: 0,177 gam ma túy, loại Heroine tiếp tục bảo quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSTX ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Vi Văn Th và Cầm Bá L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vi Văn Th và Cầm Bá L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Vi Văn Th mức án từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2021; Bị cáo Cầm Bá L mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2021; đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị HĐXX xử lý về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại bản Luận cứ của người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn Th, Cầm Bá L, người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm

s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS cho các bị cáo. Đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt cũng đủ để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Các bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp của khung hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, sớm trở về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vi Văn Th và Cầm Bá L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, kết luận giám định và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện:

Chiều ngày 15/02/2021, tại thôn NM, xã VX, huyện TX, Vi Văn Th và Cầm Bá L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã VX, huyện ThX phát hiện bắt quả tang.

[3] *Xét tính chất, mức độ của vụ án và vai trò của từng bị cáo trong vụ án*:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Vi Văn Th và Cầm Bá L là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công hoặc cấu kết chặt chẽ từ trước. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy các bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra. Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thì thấy bị cáo Th là người chủ động rủ rê bị cáo L hiện hành vi phạm tội, lẽ ra bị cáo L phải tích cực ngăn cản bị cáo Th từ bỏ ý định phạm tội, nhưng bị cáo không những không ngăn cản mà lại tiếp nhận ý chí của đồng phạm và giúp sức tích cực cho bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội. Từ những căn cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này vai trò của bị cáo Th trong vụ án này là cao hơn so với bị cáo L, đây là căn cứ để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: không.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Xét điều kiện kinh tế của các bị cáo thì thấy bản thân các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định; điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành án. Do vậy không cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[5] Phân tích quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo : Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt. Xét đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về đề nghị của Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7] Về hình phạt: Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS 2015 đối với các bị cáo. Xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: + 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong chứa 0,177g (Không phải một bảy bảy gam) Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vi Văn Th và Cầm Bá L.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vi Văn Th, Cầm Bá L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: **Vi Văn Th 17**(Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2021.

Cầm Bá L 14(Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong chứa 0,177g(Không phẩy một bảy bảy gam) Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Toàn bộ số vật chứng này được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX và Chi cục thi hành án dân sự huyện TX lập ngày 28/5/2021.

*Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Vi Văn Th, Cầm Bá L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng án phí HSST).

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Cơ quan THAHS Công an huyện TX;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Sỹ H

